



### 3. Chuẩn đầu ra (CLO)

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp, quan hệ và ý nghĩa của việc nghiên cứu TLH lứa tuổi và TLH sư phạm
CLO2	Giải thích được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em
CLO3	Phân tích được đặc điểm phát triển tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học
CLO4	Giải thích được các khái niệm, bản chất của hoạt động dạy học và giáo dục; các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức; đặc điểm lao động sư phạm cũng như uy tín đối với sự phát triển nhân cách của giáo viên tiểu học.
CLO5	Vận dụng kiến thức vào việc tìm hiểu các quy luật phát triển tâm lý trẻ em, đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học và tâm lý học nhân cách của người giáo viên vào hoạt động nghề nghiệp sau này
CLO6	Thái độ đúng đắn và nghiêm túc trong học tập, nghiên cứu, bồi dưỡng lòng yêu nghề, ý thức học tập rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực nghề nghiệp

### 4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
CLO 1			M						I	M	M
CLO 2			M						I	M	M
CLO 3			M						R	M	M
CLO 4			M						R	M	M
CLO 5			M						M	M	M
CLO 6			M						M	M	M
Tổng hợp học phần			M						R	M	M

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.*

### 5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học	100%	X	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động trong giờ học.

		+ Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên				
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	30%	A2.1. Tuần 8 Chương 1 Chương 2 Chương 3	50%		CLO 3 CLO 5	Tự luận, bài tập
		A2.2. Tuần 15 Chương 4 Chương 5 Chương 6	50%		CLO 4 CLO 5	
A3. Đánh giá cuối kỳ	65%	Chương 1 Chương 2 Chương 3 Chương 4 Chương 5 Chương 6	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Tự luận, vấn đáp, vấn đáp - thực hành, tiểu luận, trắc nghiệm - tự luận.

**b. Yêu cầu đối với học phần**

Sinh viên phải tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

**6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

Tuần / Buổi (2 tiết/ b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/ TH/ TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Liên quan đến CDR	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<b>Chương 1. Những vấn đề chung về TLH học lứa tuổi và TLH sư phạm</b> 1.1. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của TLH lứa tuổi và TLHSP 1.2. Quan hệ giữa TLH lứa tuổi và TLHSP 1.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu	2LT	Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp, quan hệ và ý nghĩa của việc nghiên cứu TLH lứa tuổi và TLH sư phạm	CLO1	- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm.... - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C1 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	

	TLH lứa tuổi và TLH sự phạm					
2	<p><b>Chương 2. Lý luận về sự phát triển tâm lý trẻ em</b></p> <p>2.1. Khái niệm chung về sự phát triển tâm lý trẻ em</p> <p>2.2. Điều kiện, động lực và quy luật phát triển tâm lý</p>	1LT 1BT	<p>- Trình bày được khái niệm chung về sự phát triển tâm lý trẻ em</p> <p>- Hiểu và vận dụng được quy luật sự phát triển tâm lý trẻ em</p>	CLO2 CLO5	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C2 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p> <p><i>Bài tập: Phân tích quy luật phát triển tâm lý, từ đó rút ra KLSP.</i></p>
3	<p>2.3. Dạy học, giáo dục và sự phát triển tâm lý trẻ em</p> <p>2.4. Sự phân chia giai đoạn phát triển tâm lý</p>	2LT	<p>- Hiểu và vận dụng được dạy học, giáo dục và sự phát triển TL</p> <p>- Trình bày được sự phân chia giai đoạn phát triển tâm lý</p>	CLO2 CLO5 CLO6	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C2 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>
4	<p><b>Chương 3. Tâm lý học lứa tuổi học sinh tiểu học</b></p> <p>3.1. Vị trí, ý nghĩa của TLH lứa tuổi học sinh tiểu học</p> <p>3.2. Tiền đề và điều kiện phát triển tâm lý học lứa tuổi học sinh tiểu học</p>	2LT	<p>- Hiểu được vị trí, ý nghĩa của TLH lứa tuổi TH</p> <p>- Trình bày được tiền đề và điều kiện phát triển TL học sinh TH</p>	CLO2 CLO6	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>
5	3.3. Các hoạt động cơ bản của học sinh tiểu học	2LT	- Phân tích và vận dụng được các hoạt động cơ bản của HSTH.	CLO2 CLO5 CLO6	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1],</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>

					máy tính và projector		
6	3.4. Đặc điểm phát triển tâm lý học sinh tiểu học	2LT	- Trình bày được các đặc điểm TLHSTH - Vận dụng các đặc điểm phát triển TLHSTH vào trong dạy học.	CLO2 CLO5 CLO6	- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm.... - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
7	3.4. Đặc điểm phát triển tâm lý học sinh tiểu học (tt) 3.5. Năng khiếu của học sinh tiểu học	1LT 1BT	- Vận dụng các đặc điểm phát triển TLHSTH vào trong dạy học. - Hiểu được năng khiếu của học sinh TH	CLO2 CLO5 CLO6	- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm.... - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV <i>Bài tập: Phân tích đặc điểm phát triển TL học sinh tiểu học</i>	
8	3.6. Sự chín muồi đến trường của trẻ 6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 3.7. Đặc điểm tâm lý của trẻ em khuyết tật và có hành vi sai lệch	1LT 1BT	- Biết và vận dụng được sự chín muồi đến trường của trẻ 6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 - Phân tích được đặc điểm tâm lý của trẻ em khuyết tật và có hành vi sai lệch	CLO3 CLO5 CLO6	- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm.... - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C3 tài liệu [1]) - Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn, Làm bài kiểm tra <i>Bài tập: Phân tích sự chín muồi đến trường của trẻ 6 tuổi chuẩn bị vào lớp 1</i>	A2.1
9	<b>Chương 4. Tâm lý học dạy học</b> 4.1. Bản chất của hoạt động	1LT 1BT	- Giải thích được bản chất của hoạt động dạy và học	CLO4 CLO5 CLO6	- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....	- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C4 tài liệu [1]) - Hoạt động	

	<p>dạy và học</p> <p>4.2. Sự hình thành khái niệm, kỹ năng, kỹ xảo học tập</p>		<p>- Phân tích được sự hình thành khái niệm, kỹ năng, kỹ xảo học tập</p>		<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn.</p> <p><i>Bài tập: Phân tích bản chất của hoạt động dạy và học</i></p>	
10	<p>4.3. Dạy học và sự phát triển trí tuệ</p>	2LT	<p>Phân tích và vận dụng dạy học và sự phát triển trí tuệ</p>	<p>CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C4 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn.</p>	
11	<p><b>Chương 5. Tâm lý học giáo dục</b></p> <p>5.1. Đạo đức và hành vi đạo đức</p> <p>5.2. Cấu trúc của hành vi đạo đức</p>	1LT 1BT	<p>- Trình bày được đạo đức và hành vi đạo đức</p> <p>- Phân tích và vận dụng cấu trúc của hành vi đạo đức</p>	<p>CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C5 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn.</p> <p><i>Bài tập: Phân tích các tiêu chuẩn đánh giá hành vi đạo đức</i></p>	
12	<p>5.3. Nhân cách là chủ thể của hành vi đạo đức</p> <p>5.4. Các con đường giáo dục đạo đức và vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học</p>	2LT	<p>- Phân tích được nhân cách là chủ thể của hành vi đạo đức</p> <p>- Trình bày và vận dụng được các con đường giáo dục đạo đức và vấn đề giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học</p>	<p>CLO4 CLO5 CLO6</p>	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C5 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn.</p>	

13	<p><b>Chương 6 . Tâm lý học nhân cách người giáo viên tiểu học</b></p> <p>6.1. Sự cần thiết tra vấn nhân cách đối với người GVTH</p> <p>6.2. Đặc điểm lao động của người GVTH</p>	1LT 1BT	<p>- Giải thích được sự cần thiết tra vấn nhân cách đối với người GVTH</p> <p>- Phân tích đặc điểm lao động của người GVTH</p>	CLO4 CLO5 CLO6	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C6 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn.</p> <p><i>Bài tập: Phân tích sự cần thiết phải tra vấn nhân cách đối với người GV tiểu học, rút ra KLSP</i></p>	
14	6.3. Cấu trúc nhân cách người GVTH	2LT	Phân tích và vận dụng cấu trúc nhân cách người GVTH	CLO4 CLO5 CLO6	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C6 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn.</p>	
15	6.4. Sự hình thành uy tín của người GVTH	2LT	Xác định và vận dụng sự hình thành uy tín của người GVTH	CLO4 CLO5 CLO6	<p>- PP thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm....</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector</p>	<p>- Chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C6 tài liệu [1])</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành theo hướng dẫn, Làm và nộp bài kiểm tra</p>	A2.2
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kỳ	-	-	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV giao nội dung và hướng dẫn ôn tập	Tự luận hoặc vấn đáp	A3

## 7. Học liệu

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
----	-------------	--------	--	-----------------------------------

<b>Giáo trình chính</b>				
1	Bùi Văn Huệ	2009	Tâm lý học tiểu học	NXB ĐHSP, Hà Nội
2	Nguyễn Thị Như Phượng	2021	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	Giáo trình nội bộ Trường ĐHQB
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
3	Dương Thị Diệu Hoa (chủ biên)	2012	Tâm lý học phát triển	NXB ĐHSP, Hà Nội
4	Lê Văn Hồng (chủ biên)	2001	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội
5	Phan Trọng Ngọ (chủ biên)	2012	Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn TLH lứa tuổi và TLH sư phạm	NXB ĐHSP, Hà Nội

## 8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

**Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3, 4, 5, 6,

## 9. Rubric đánh giá:

### Rubric 1: Chuyên cần (Class Attendance)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Chuyên cần	Không đi học (<30%).	Đi học không chuyên cần (<50%).	Đi học khá chuyên cần (<70%).	Đi học chuyên cần (<90%).	Đi học đầy đủ, rất chuyên cần (100%).	50%
Đóng góp tại lớp	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.	Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	50%

### Rubric 2: Bài tập (Work Assignment)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Nộp bài tập	Không nộp bài tập	Nộp 70% số lượng bài tập được giao. Thời gian nộp chậm hơn quy định 96 giờ trở lên.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Thời gian nộp chậm hơn quy định 48 giờ.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Thời gian nộp chậm hơn quy định 24 giờ.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Đúng thời gian quy định.	20%



Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Trình bày bài tập	Không có bài tập	Bài tập trình bày lộn xộn, không đúng yêu cầu về trình bày (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập không phù hợp.	Bài tập trình bày đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, phù hợp. Còn một số lỗi nhỏ về trình bày (lỗi chính tả, nhầm lẫn ghi chú, kích thước).	Bài tập trình bày đẹp, đầy đủ, đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, phù hợp. Ghi chú, giải thích đầy đủ, hợp lý.	Bài tập trình bày đẹp, đầy đủ, đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng), logic. Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, khoa học. Ghi chú, giải thích cụ thể, hợp lý.	30%
Nội dung bài tập	Không có bài tập	Nội dung bài tập không đầy đủ, một số không đúng theo yêu cầu nhiệm vụ.	Nội dung bài tập đầy đủ, đúng với yêu cầu nhiệm vụ nhưng chưa hợp lý. Còn một số sai sót.	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo yêu cầu nhiệm vụ. Trình bày đúng, rõ ràng.	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo yêu cầu nhiệm vụ. Trình bày logic, chi tiết và rõ ràng, hoàn toàn hợp lý.	50%

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người biên soạn**

**TS. Dương Thị Ánh Tuyết**

**Ths. Hoàng Thị Tường Vi**

**Ths. Nguyễn Thị Như Phượng**